TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN THANH XUÂN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
THÀNH PHỐ HÀ NỘI	*Thanh Xuân, ngày 22 tháng 7 năm 2024*
Số: **294**/2024/QĐST-HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 89 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 266/2024/TLST- HNGĐ ngày 05/7/2024 giữa:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Xuân H- sinh ngày: 08/3/1982.

Căn cước công dân số 001082X

Nơi thường trú và nơi cư trú: X, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Bà Nguyễn T- sinh ngày 09/7/1985

Căn cước công dân số 001185X

Nơi thường trú và nơi cư trú: X, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Căn cứ kết quả kết quả xét nghiệm ADN số HID24 35308 (Ký hiệu mẫu: 35308B; ký hiệu mẫu 35308C1, và ký hiệu mẫu 35308C2) ngày 11/7/2024 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis ngày 11/7/2024, và sự thoả thuận thống nhất của các đương sự.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn T.

- *Về con chung; (con riêng):*

+ *Về con chung:* Ông H, bà T có 01 con chung là Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 02/8/2008.

Giao cháu L cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông H có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng,*) kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc các bên có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của ông H.

+ *Về con riêng*: Xác định cháu Nguyễn Ngọc K (nam), sinh ngày 08/5/2013 (Theo giấy khai sinh bản sao số 334 ngày đăng ký 07/8/2018. Nơi đăng ký khai sinh: Uỷ ban nhân dân phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Số định danh cá nhân: 001213X) *và* cháu Nguyễn BA (nam), sinh ngày 11/5/2018, (Theo giấy khai sinh bản sao số 333 ngày đăng ký 07/8/2018. Nơi đăng ký khai sinh: Uỷ ban nhân dân phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Số định danh cá nhân: 001218X) không phải là con đẻ của ông Nguyễn Xuân H. Bà Nguyễn T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc K và cháu Nguyễn BA.

- *Về tài sản chung:* Ông H, bà T, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về các vấn đề khác:* Ông H, bà T không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

2. Về lệ phí: Ông H, bà T mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036251, và 0036252 ngày 05/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân;
- UBND phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội. *(CNKH số 50, ngày 06/5/2009);*
- UBND phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, TP Hà Nội (Nơi đăng ký khai sinh);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc